TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 363/2023/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 26 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 568/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 2001; thường trú: Tổ 3, khóm N, thị trấn B, huyện T, tỉnh A; tạm trú: 5D7/8E khu phố Đ, phường H, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn*: Ông Phạm Vũ Hồng L, sinh năm 1998; thường trú: Khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh A; tạm trú: 5D7/8E khu phố Đ, phường H, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thùy T và ông Phạm Vũ Hồng L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thùy T và ông Phạm Vũ Hồng L thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thùy T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Phạm Nguyễn Bảo K, sinh ngày 07/10/2018.

2.3 Về cấp dưỡng: Ông Phạm Vũ Hồng L cấp dưỡng nuôi con với số tiền 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực

hiện từ tháng 7/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.4 Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.6 Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thùy T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân, gia đình sơ thẩm và tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) phí cấp dưỡng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004639 ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các của Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- UBND phường M, thành phố L, tỉnh A (theo giấy chứng nhận kết hôn số 115/2019, cấp ngày 24/6/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thanh Thủy